TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hnh phúc**

Bản án số: 40/2021/DS-ST
Ngày 15 - 6 - 2021
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tai nạn giao thông

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Hà, bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên toà: Ông Thân Văn Đông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh L.

- Đại diện VKSND huyện D, tỉnh L tham gia phiên tòa: Bà My La - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh L. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 69/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2019, về việc kiện tranh chấp bồi thường thiệt Hi ngoài hợp đồng do tai nạn giao thông. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân N; sinh năm 1958; địa chỉ: Số nhà 10/63, đường Phan Bội Châu, thị trấn D, huyện D, tỉnh L. Có mặt.

Bị đơn: Anh PHm Phú Đ; sinh năm 2000; địa chỉ: Cụm B, Tổ C, thị trấn D, huyện D, tỉnh L; nơi cư trú hiện nay: Số nhà 20, đường Ư, Phường X, thành phố Đ, tỉnh L. Có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Cụm B, Tổ C, thị trấn D, huyện D, tỉnh L. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn Y; địa chỉ: Cụm B, Tổ C, thị trấn D, huyện D, tỉnh L; nơi cư trú hiện nay: Đội I, thôn Ơ, xã Z, huyện J, tỉnh X. Có đơn xin vắng mặt.

3. Bà Lê Thị N; địa chỉ: Số nhà 10/63, đường U, thị trấn D, huyện D, tỉnh L. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị N': Ông Nguyễn Xuân N; sinh năm 1958; địa chỉ: Số nhà 10/63, đường Phan Bội Châu, thị trấn D, huyện D, tỉnh L. Văn bản ủy quyền ngày 04/3/2019. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ghi ngày 01/02/2019, lời khai trong quá trình tố tụng của vợ chồng ông Nguyễn Xuân N, bà Lê Thị N có nội dung:

Vào ngày 11/3/2017, con trai của ông N, bà N' là anh Nguyễn Xuân V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 181.89 lưu thông từ đường Ngô Quyền, thị trấn D đến xã Â, huyện D, khi đến ngã ba giao nhau giữa đường Ngô Quyền và Quốc lộ 28 thì xe mô tô do anh V điều khiển va chạm với xe máy biển kiểm soát 49AF- 109.92 do anh Phạm Phú Đ điều khiển, hậu quả làm anh Nguyễn Xuân V tử vong. Quá trình điều tra Công an huyện D xác định anh Nguyễn Xuân Vcó lỗi chính để xảy ra tai nạn nên không khởi tố vụ án. Bố anh Đ là ông Phạm Văn Y có thỏa thuận bồi thường cho vợ chồng ông N, bà N' 50.000.000 đồng nhưng chưa thực hiện.

Theo kết luận của cơ quan Công an, xe máy biển kiểm soát 49AF- 109.92 do anh Đ điều khiển đã độ chế thêm bộ phận tay côn; thay đổi bộ chế hòa khí; thay đổi xi lanh từ 49 cm3 lên 124 cm3; tại thời điểm xảy ra tai nạn anh Đ chưa đủ 18 tuổi và chưa có giấy phép lái xe mô tô. Vì vậy, ông N khởi kiện yêu cầu anh Đ cùng cha mẹ là ông Y, bà H liên đới bồi thường cho vợ chồng ông về tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng và chi phí mai táng 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông N yêu cầu bồi thường số tiền là 50.000.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 01/6/2020 và đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 13/7/2020, ông Phạm Văn Y trình bày: Công nhận nội dung sự việc tai nạn giao thông xảy ra ngày 11/3/2017 giữa anh Nguyễn Xuân V và anh Phạm Phú Đ như lời khai của ông N là đúng. Trong quá trình giải quyết tại cơ quan Công an, ông Y đã thỏa thuận bồi thường 50.000.000 đồng nhưng gia đình ông N không chấp

nhận. Nay ông Y đồng ý bồi thường 50.000.000 đồng như đã trình bày tại cơ quan Công an.

- Về phía bị đơn anh Phạm Phú Đ và bà Nguyễn Thị H đã được triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên không có lời khai. Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ngày 13/7/2020, anh Phạm Phú Đ đồng ý bồi thường cho vợ chồng ông N 50.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia tố tụng tại phiên tòa xác định Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N, buộc anh Đ và ông Y liên đới bồi thường cho vợ chồng ông N 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, của đại diện Viện kiểm sát và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Người liên quan bà N' vắng mặt nhưng người đại diện là ông N có mặt; anh Đ và ông Y có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; bà H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Để đảm bảo thời hạn giải quyết vụ án, cần căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ, ông Y và bà H là đúng pháp luật.

[2] Theo Hồ sơ vụ tai nạn giao thông do Công an huyện D cung cấp thể hiện: Vào 21 giờ ngày 11/3/2017, anh Phạm Phú Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 49AF- 109.92 lưu thông trên Quốc lộ 28 theo hướng từ xã Â đến thị trấn D, khi đến ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 28 và đường Ngô Quyền thì xe máy do anh Đ điều khiển va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 18189 do anh Nguyễn Xuân V điều khiển từ đường Ngô Quyền ra Quốc lộ 28 theo hướng rẽ vào xã Â, hậu quả làm anh Nguyễn Xuân V tử vong.

Tại Báo cáo kết thúc điều tra số: 61/BCKT ngày 11/7/2017 của Cơ quan Điều tra Công an huyện D xác định: Anh Nguyễn Xuân V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49G1 – 18189 đi từ đường Ngô Quyền là đường nhánh ra đường chính Quốc lộ 28 nhưng không nhường đường cho xe đang đi trên đường chính, dẫn đến va chạm với xe máy biển kiểm soát 49AF- 109.92 do anh Phạm Phú Đ điều khiển đang đi trên Quốc lộ 28 gây tai nạn giao thông. Anh Phạm Phú Đ thay đổi đặc tính xe, điều khiển xe có dung tích xi lanh 124cm3 nhưng không có giấy phép lái xe là lỗi liên

quan trong vụ tai nạn. Trên cơ sở kết quả điều tra, Công an huyện D đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính anh Phạm Phú Đ với số tiền 450.000 đồng.

Biên bản khám nghiệm hiện Y do Công an huyện D lập vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 11/3/2017 thể hiện tai nạn xảy ra tại nơi giao nhau giữa Quốc lộ 28 (đường ưu tiên) và đường Ngô Quyền (đường không ưu tiên), vị trí va chạm thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 28 theo hướng đi của xe máy do anh Đ điều khiển từ xã Â ra thị trấn D (Bút lục 03 – 06). Trong khi đó, tại khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: "Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới." Do đó có cơ sở xác định lỗi trong vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về anh Hào.

Khoản 2 Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "Người gây thiệt hại không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thiệt hại phát sinh là do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác". Nay ông N yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng. Quá trình tố tụng anh Đ và ông Y đồng ý bồi thường cho 50.000.000 đồng như ông N yêu cầu. Vì vậy cần xác định anh Đ và ông Y có trách nhiệm liên đới bồi thường ông N, bà N 50.000.000 đồng, trong đó anh Đ có trách nhiệm bồi thường 25.000.000 đồng, ông Y có trách nhiệm bồi thường 25.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Cần buộc anh Đ và ông Y phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền phải bồi thường là 50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đồng, trong đó anh Đ phải chịu 1.250.000 đồng, ông Y phải chịu 1.250.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, các Điều 147, 228, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ khoản 2 Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân N về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tai nạn giao thông. Anh Phạm Phú Đ và ông Phạm Văn Y có trách nhiệm liên đới bồi thường ông Nguyễn Xuân N, bà Lê Thị N số tiền 50.000.000 đồng, trong đó anh Phạm Phú Đ có trách nhiệm bồi thường 25.000.000 đồng, ông Phạm Văn Y có trách nhiệm bồi thường 25.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Buộc anh Phạm Phú Đ và ông Phạm Văn Y phải liên đới chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, trong đó anh Phạm Phú Đ phải chịu 1.250.000 đồng, ông Phạm Văn Y phải chịu 1.250.000 đồng.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện D;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện D;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Sỹ